

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **470** /2021/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 26 tháng 11 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 343/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2021 về việc ly hôn, gồm những người yêu cầu sau đây:

- **Anh Nguyễn Tuấn A**, sinh năm 1983;

- **Chị Bùi Thị Thanh M**, sinh năm 1984;

Cùng địa chỉ: phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 19/11/2021, các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận các vấn đề sau:

1. Về tình cảm: Anh Nguyễn Tuấn A và chị Bùi Thị Thanh M thuận tình ly hôn.
2. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Mai K, sinh ngày 22/5/2013. Anh chị thỏa thuận giao cháu K cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng.
3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh chị tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con chung kể từ tháng 11/2021 đến khi cháu K đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.
4. Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
5. Về lệ phí: Anh Tuấn A và chị M tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Tuấn A và chị Bùi Thị Thanh M thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh Tuấn A và chị M có một con chung là Nguyễn Mai K, sinh ngày 22/5/2013. Anh chị thỏa thuận giao cháu K cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Tuấn A có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh chị tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con chung kể từ tháng 11/2021 đến khi cháu K đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

1.4. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Tuấn A và chị M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.5. Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí: Anh Tuấn A và chị M cùng tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh chị đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu lệ phí số AB/2020/0042799 ngày 17/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm. Anh chị đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND P.Cổ Nhuế 2 (Số 228/2010; Quyền số 01);
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Loan